

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Tâm thần Quảng Nam
2. Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Quảng Phú, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Giờ hành chính 07 giờ 30 phút đến 11 giờ và 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút trong ngày/5 ngày trong tuần. Trục chuyên môn 24/24 giờ.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	ChRum Thanh Vòm	0003351/QNA-CCHN	Đa khoa, bổ sung thêm chuyên khoa Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKII, Bác sỹ điều trị	Không	Bổ sung phạm vi chuyên môn chuyên khoa Tâm thần
2	Dương Tấn Thọ	000746/QNA-CCHN	Đa khoa, bổ sung thêm chuyên khoa Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sỹ đa khoa, Bác sỹ điều trị	Không	Bổ sung phạm vi chuyên môn chuyên khoa Tâm thần
3	Trương Tấn Tài	009357/QNA-CCHN	Nội khoa, Bổ sung thêm chuyên khoa Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Y khoa, Bác sỹ điều trị	Không	
4	Nguyễn Thanh Sơn	007825/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6. Trục chuyên môn 24/24 giờ.	Bác sỹ định hướng, Người phụ trách chuyên môn của khoa Khám Bệnh - CLS - CĐT	Có	
5	Trần Hoè	001535/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI, Bác sỹ điều trị	Không	

6	Lê Tấn Thor	001542/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện, Trưởng khoa cấp tính Nữ	Không	
7	Lý Chí Long	001529/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, ĐDTK	Không	
8	Châu Thị Hà	001551/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
9	Trần Huy	004897/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
10	Phan Châu Tuấn	001528/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
11	Nguyễn Công Nhựt	006644/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ , Điều dưỡng viên	Không	
12	Nguyễn Viết Châu	001537/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
13	Hồ Thị Bích Hà	001538/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	

14	Lê Thị Thành	006461/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ, Điều dưỡng viên	Không	
15	Lê Thị Thuý	001553/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
16	Bùi Thị Kim Loan	001540/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
17	Phạm Thị Bích Vân	005168/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
18	Nguyễn Hồ Hữu Tường	000951/QNA-CCHN	Đa khoa, chuyên khoa Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CK I, Trưởng khoa Cấp tính Nam	Không	
19	Nguyễn Thị Lệ Thoa	001520/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng trưởng khoa	Không	
20	Trần Thị Tại	001515/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, PT ĐDTK	Không	

21	Võ Thanh Hưng	005121/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
22	Trần Thị Thủy	003773/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
23	Bùi Đôn	005647/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ, Điều dưỡng viên	Không	
24	Võ Thị Kim Loan	001519/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
25	Võ Duy Linh	004898/QNA-CCHN	CĐ Điều dưỡng Đa khoa	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
26	Huỳnh Thanh Trọng	001523/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
27	Dương Phú Nhựt	005533/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ, Điều dưỡng viên	Không	
28	Lê Vũ	001530/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	

29	Trần Văn Thông	006626/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
30	Nguyễn Thị Minh Khoa	001514/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
31	Nguyễn Thị Ngọc Vàng	001547/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
32	Võ Thị Tân	001548/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
33	Nguyễn Quang Nghĩa	001550/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
34	Nguyễn Hữu Đông	005641/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
35	Huỳnh Thị Hiền	005124/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
36	Nguyễn Thị Lang	001546/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
37	Bùi Thị Thuận	001532/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	



38	Nguyễn Thị Thanh Thủy	008598/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ, PT khoa, Bác sĩ điều trị	Không	
39	Nguyễn Thị Thu Thủy	001517/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, ĐDTK	Không	
40	Võ Hồng Sơn	000010/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ, Bác sĩ điều trị	Không	
41	Nguyễn Thị Khuyên	000776/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
42	Đoàn Thị Tâm	001533/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
43	Lê Thị Kiều Diễm	001536/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
44	Lê Thị Thu Thủy	005693/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
45	Hoàng Thị Diệu	005653/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
46	Trần Thị Thu Nở	001545/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	

47	Nguyễn Thị Thu Thủy	001541/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
48	Phan Thị Dung	000783/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
49	Phạm Thị Sương	001534/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
50	Phạm Thị Mỹ Tâm	0018122/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
51	Nguyễn Kiều Phương	001539/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
52	Hồ Thị Lâm	001552/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV XNY, Xét nghiệm	Không	
53	Đỗ Thị Thu Uyên	004284/QNA-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV XNY, Xét nghiệm	Không	
54	Huỳnh Văn Thiên	001524/QNA-CCHN	Tâm thần	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, KSNK	Không	
55	Trương Thị Ngọc Thúy	001527/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	

56	Huỳnh Thị Thanh Nhận	001554/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, Điều dưỡng viên	Không	
57	Hoàng Thị Huyền	004996/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian - Sáng: 7h30 - 11h00; Chiều 13h00 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ, Điều dưỡng viên	Không	

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 7 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Lê Tấn Thơ

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)

⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.